

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 178/2023/TLST-DS, ngày 23 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị V, sinh ngày 20/7/1960

Địa chỉ: Số D, Khóm H, Phường G, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp cho bà V là ông Võ Trung M, sinh ngày 18/12/1973, theo văn bản ủy quyền ngày 02/3/2023

Địa chỉ: Ấp P, xã Z, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:*

1/- Bà Trần Thị T, sinh năm 1975

2/- Ông Tiêu Thanh Quốc H

Địa chỉ: Ấp L, xã K, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Bà Văn Bé S, sinh ngày 05/7/1963

Địa chỉ: Ấp X, xã K, Tp. Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn bà Trần Thị T, ông Tiêu Thanh Quốc H còn nợ nguyên đơn bà Nguyễn Thị V số tiền 462.850.000 (bốn trăm sáu mươi hai triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Bị đơn bà Trần Thị T, ông Tiêu Thanh Quốc H đồng ý trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị V số tiền còn nợ là 462.850.000 (bốn trăm sáu mươi hai triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Thời gian và phương thức trả: Hai bên thỏa thuận do cơ quan thi hành án thi hành.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- **Về án phí Dân sự sơ thẩm:** 11.257.000 (mười một triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn) đồng.

Bà Trần Thị T và ông Tiêu Thanh Quốc H phải nộp 5.628.500 (năm triệu sáu trăm hai mươi tám nghìn năm trăm) đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Bà Nguyễn Thị V phải nộp 5.628.500 (năm triệu sáu trăm hai mươi tám nghìn năm trăm) đồng, nhưng bà V sinh năm 1960 có đơn xin miễn nộp tiền án phí và bà V là người trên 60 tuổi thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án” nên miễn án phí cho bà V.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TTV;
- VKSND TPTV;
- Chi cục Thi hành án DS TPTV;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Bích Chi